

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2021/KDTM-ST**
Ngày 30 - 3 - 2021
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng cho
thuê tài chính*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Trường

Ông Phạm Hồng Thái

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trực Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2020/TLST- KDTM ngày 01/12/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-KDTM ngày 18 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cho thuê tài chính I – Ngân hàng N (ALCI); địa chỉ: Số 4 P, phường K, Quận Đ, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật của công ty cho thuê tài chính I: Bà Trương Thị Xuân T; chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của Bà Trương Thị Xuân T: Ông Nguyễn Mạnh T; Chức vụ: Phó phòng kinh doanh của Công ty cho thuê tài chính I.

Bị đơn: Công ty TNHH vận tải thương mại HT; địa chỉ trụ sở: Thôn P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; văn phòng đại diện: số 4/9 đường H, quận H, Tp Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH vận tải thương mại HT: Anh Ninh Văn H; sinh năm 1987; Chức vụ: Giám đốc;

Địa chỉ: TDP L, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, đại diện theo pháp luật của bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/10/2020, bản tự khai người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Mạnh T trình bày:

Ngày 04 tháng 12 năm 2013 Công ty Cho thuê tài chính I – Ngân hàng N (Sau đây viết tắt là ALCI) ký Hợp đồng cho thuê tài chính số 05/2013/HĐ - ALCI (Sau đây viết tắt là hợp đồng 05) với Công ty TNHH vận tải thương mại HT (Sau đây viết tắt là Công ty HT).

Tài sản thuê tài chính là 01 tàu vận tải biển, chở hàng tổng hợp, trọng tải 3.089 tấn mang tên Thuận Phát 68 – ALCI, số đăng ký VN-2849-VT cấp ngày 11/4/2014. Tổng giá trị cho thuê 17.292.954.215 đồng. Dư nợ khi cho thuê là 16.140.000.000 đồng, đặt cọc 1.152.954.215 đồng, ký cược 200.000.000 đồng Thời hạn thuê là 120 tháng. Ngày nhận nợ là 04/12/2013, ngày trả nợ cuối cùng là 13/10/2023.

Lãi suất khi cho thuê là 11%/năm. Lãi suất cho thuê được áp dụng lãi suất có điều chỉnh theo tháng, mức lãi suất cụ thể tại thời điểm điều chỉnh thực hiện theo thông báo của ALCI (trường hợp để phát sinh nợ quá hạn, lãi suất phạt quá hạn tối đa bằng 150% lãi suất cho thuê trong hạn).

Mục đích sử dụng tài sản cho thuê để phục vụ cho hoạt động kinh doanh hợp đồng của Công ty HT.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng cho thuê tài chính, Công ty HT đã vi phạm hợp đồng cho thuê tài chính, không trả tiền thuê tài sản theo quy định. ALCI đã rất nhiều lần trực tiếp đến trụ sở Công ty HT làm việc và gửi văn bản yêu cầu thanh toán dứt điểm nợ tồn đọng, thực hiện nghĩa vụ hợp đồng cho thuê tài chính nhưng Công ty HT vẫn không thực hiện được.

Ngày 06/6/2017 ALCI đã ra thông báo số 229/TB-ALCI-KD về việc chấm dứt hợp đồng cho thuê tài chính trước hạn và yêu cầu thanh toán ngay số tiền còn lại theo hợp đồng nhưng Công ty HT vẫn vi phạm cam kết.

Ngày 19/6/2017, ALCI đã ra văn bản số 248/ALCI-KD về việc yêu cầu thu hồi tài sản cho thuê tài chính.

Ngày 18/9/2018, công ty HT cam kết thanh toán cho ALCI số tiền tối thiểu là 150.000.000 đồng / tháng và có kế hoạch trả nợ cho ALCI.

Ngày 04/4/2019, ALCI đã tiến hành thu hồi tài sản cho thuê là tàu Thuận Phát 68-ALCI từ công ty HT tại phao số 16 thuộc cảng Quy Nhơn, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Sau khi thu hồi tài sản, ALCI đã thực hiện đầy đủ các bước theo quy định pháp luật để xử lý tàu Thuận Phát 68-ALCI.

Ngày 09/7/2019, ALCI đã bán đấu giá thành công tàu Thuận Phát 68-ALCI qua Công ty Đấu giá Hợp Danh đấu giá Việt Nam với giá 7.131.000.000 đồng.

Số tiền thu được sau khi bán tài sản, cùng số tiền ký cược của công ty HT là 200.000.000 đồng sau khi hoạch toán các khoản chi phí thu hồi, xử lý tài sản, số tiền còn lại được ALCI hoạch toán thu vào nợ gốc số tiền là 6.866.961.498 đồng.

Sau khi xử lý xong tàu Thuận Phát 68-ALCI, ALCI đã mời Giám đốc của Công ty HT đến trụ sở ALCI để làm việc tại văn bản số 55/ALCI-KD ngày 23/8/2019, tuy nhiên đến nay Công ty HT vẫn không đến làm việc và không trả nợ cho ALCI.

Nay ALCI yêu cầu Công ty TNHH HT do anh Ninh Văn H là người đại diện theo pháp luật phải trả số tiền nợ gốc tạm tính đến ngày 16/10/2020 là: 7.066.889.787 đồng. Trong đó nợ gốc là 3.528.038.502 đồng, nợ lãi là 3.538.851.285 đồng. Yêu cầu Công ty HT phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho thuê tài chính số 05/2013/HĐ-ALCI ngày 04/12/2013 kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án cho đến ngày thực tế Công ty HT trả hết nợ gốc cho ALCI.

Tại bản tự khai ngày 05/02/2021 và ngày 29/01/2021, anh Ninh Văn H trình bày:

Anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập của Tòa án và có thông báo về việc công ty ALCI có đơn khởi kiện đối với công ty HT do anh là người đại diện theo pháp luật. Anh thừa nhận Công ty HT có ký hợp đồng 05/2013/HĐ-ALCI ngày 04/12/2013 với ALCI. Tài sản cho thuê là 01 tàu vận tải biển mang tên tàu Thuận Phát 68-ALCI, giá trị tài sản, lãi suất cho thuê, tiền đặt cọc, tiền ký cược như trong Hợp đồng mà công ty ALCI đã cung cấp cho Tòa án. Quá trình trả nợ, công ty HT đã trả được nợ gốc và lãi được một thời gian nhưng sau đó do công ty kinh doanh khó khăn và tàu Thuận Phát 68 gặp sự cố về máy chính dẫn đến việc tàu Thuận Phát 68 không hoạt động được. Vì vậy, công ty HT không thể tiếp tục hoạt động được dẫn đến việc không thể trả tiền gốc và lãi cho công ty ALCI đúng hạn. Nay tàu Thuận Phát 68 cũng đã bị thu hồi, trụ sở của công ty HT cũng không còn hoạt động. Trên thực tế, công ty HT chỉ tồn tại trên mặt giấy tờ đăng ký kinh doanh chứ không còn hoạt động từ cuối năm 2018.

Quan điểm của công ty HT là đồng ý với yêu cầu khởi kiện của công ty ALCI. Vì hiện tại công ty đang gặp khó khăn nên Công ty HT sẽ trả dần số nợ trên cho công ty ALCI.

Anh H đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nữa và đề nghị được vắng mặt trong phiên tòa xét xử.

Tại phiên tòa:

Đại diện của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và trình bày:

Bản chất của Hợp đồng số 05 là hợp đồng cho thuê tài chính, không phải là hợp đồng góp vốn, tàu “Thuận Phát 68-ALCI” là tài sản của ALCI cho thuê, không phải là tài sản đồng sở hữu, chủ sở hữu tàu “Thuận Phát 68-ALCI” là ALCI đã được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận. Số tiền mà Công ty HT có trong hợp đồng là tiền đặt cọc. Theo quy định, hợp đồng cho thuê tài chính cho phép cho thuê tài sản chưa hình thành. Việc thu hồi, định giá tài sản (tàu “Thuận Phát 68-ALCI”) đúng quy định của pháp luật. Chính vì thế ALCI vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án:

- Buộc Công ty TNHH HT do anh Ninh Văn H là người đại diện theo pháp luật phải trả số tiền nợ gốc tạm tính đến ngày 30/03/2021 là: 7.357.952.963 đồng. Trong đó nợ gốc là 3.528.038.502 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.929.365.000 đồng, lãi quá hạn 1.900.549.461 đồng.

- Buộc Công ty HT phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho thuê tài chính số 05/2013/HĐ-ALCI ngày 04/12/2013 kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án cho đến ngày thực tế Công ty HT trả hết nợ gốc cho ALCI.

- Nếu Công ty HT không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì ALCI có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thực hiện thi hành án xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu của Công ty HT để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán và HĐXX đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn, đã chấp hành nghiêm chỉnh quy định về quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn, theo quy định tại các Điều 70; 71 BLTTDS; bị đơn nhiều lần vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đã vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại các Điều 72 BLTTDS.

Việc Tòa án vẫn tiếp tục phiên tòa dù có đại diện theo pháp luật của bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 227, 228 BLTTDS.

Về nội dung: Căn cứ quy định tại Điều 688 BLDS năm 2015; các Điều 476; 489; 491 BLDS năm 2005; Các Điều 91; 95; 112; 113 Luật các tổ chức tín dụng - Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty HT phải trả cho ALCI tiền nợ gốc là 3.528.038.502 đồng và tiền lãi tính theo lãi suất thỏa thuận đến ngày xét xử sơ thẩm.

Về án phí: Công ty HT phải nộp theo quy định của pháp luật, trả lại ALCI số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều BLTTDS và theo cung cấp của Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Nam Định tại Công văn số 307/CCTT – ĐKKD ngày 05/3/2021 và của Chi cục thuế khu vực Nam Ninh, tỉnh Nam Định tại Công văn số 01/CV-CCT ngày 07/01/2021 thì Công ty TNHH HT có địa chỉ Thôn P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định, người đại diện theo pháp luật là anh Ninh Văn H. Do vậy việc Công ty cho thuê tài chính I - Ngân hàng N (ALCI) khởi kiện yêu cầu công ty Công ty TNHH HT trả nợ gốc, lãi theo Hợp đồng cho thuê tài chính số 05 và TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm trên là đúng pháp luật.

Nguyên đơn, đã chấp hành nghiêm chỉnh quy định về quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 70; 71 BLTTDS; bị đơn nhiều lần vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đã vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại Điều 72 BLTTDS.

Việc Tòa án tiếp tục mở phiên tòa khi người đại diện theo pháp luật bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 227, 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về Hợp đồng cho thuê tài chính và quá trình thực hiện hợp đồng:

Xét hợp hợp đồng số 05, các phụ lục hợp đồng, các biên bản làm việc giữa ALCI và Công ty HT thì thấy: Việc ký hợp đồng, phụ lục hợp đồng và các văn bản khác đều thể hiện ý chí tự nguyện của các bên trên cơ sở nhu cầu kinh doanh của doanh nghiệp; nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội; hình thức hợp đồng đảm bảo các điều kiện theo quy định pháp luật. Do đó, hợp đồng số 05/2013/ALCI ngày 04 tháng 12 năm 2013, được ký kết giữa ALCI và Công ty HT và các văn bản phụ lục kèm theo đều hợp pháp, các bên đã tham gia ký kết đều phải có nghĩa vụ tôn trọng và thực hiện.

Bản chất của hợp đồng số 05 là hợp đồng cho thuê tài chính. Số tiền mà Công ty HT có trong hợp đồng là tiền đặt cọc trong hợp đồng cho thuê tài chính. Tàu “Thuận Phát 68-ALCI” là tài sản của ALCI cho thuê, không phải là tài sản đồng sở hữu của ALCI và Công ty HT. Tàu “Thuận Phát 68-ALCI” là tài sản của ALCI được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận là tài sản của ALCI, Công ty HT chỉ là người quản lý, khai thác.

HĐXX thấy: Các bên thừa nhận đã tham gia ký kết hợp đồng số 05 khi ký kết các bên có năng lực dân sự và tự nguyện. Đây là hợp đồng hợp pháp. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng cho thuê tài chính, Công ty HT đã vi phạm hợp đồng cho thuê tài chính, không trả tiền thuê theo quy định đã vi phạm Điều 14 của hợp đồng.

Căn cứ khoản 8 Điều 17, Điều 21 Nghị định số 39/2014/NĐ-CP ngày 7/5/2014 của Chính phủ quy định “Về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính” thì việc ALCI chấm dứt hợp đồng trước thời hạn và yêu cầu Công ty HT thanh toán số tiền còn thiếu trong hợp đồng là đúng quy định.

[2.2] Về quá trình thu hồi và bán đấu giá tài sản:

Khi Công ty HT vi phạm hợp đồng, ALCI đã thường xuyên làm việc đôn đốc bằng văn bản. Ngày 18/9/2018, công ty HT cam kết thanh toán cho ALCI số tiền tối thiểu là 150.000.000 đồng / tháng và có kế hoạch trả nợ cho ALCI nhưng Công ty HT vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình.

Theo quy định tại Điều 22 Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-NHNN-BCA- BTP về “Hướng dẫn thu hồi và xử lý tài sản cho thuê tài chính của công ty cho thuê tài chính” giữa Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Điều 22 Nghị định số 39/2014/NĐ-CP ngày 7/5/2014 của Chính phủ quy định “Về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính” thì do Công ty HT vi phạm hợp đồng (không thanh toán tiền thuê tài chính) nên ALCI đã thu hồi tài sản cho thuê là tàu “Thuận Phát 68-ALCI” là đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Về việc thông báo, đối chiếu công nợ của ALCI cho Công ty HT:

Ngày 06/6/2017 ALCI đã ra thông báo số 229/TB-ALCI-KD về việc chấm dứt hợp đồng cho thuê tài chính trước hạn và yêu cầu thanh toán ngay số tiền còn lại theo hợp đồng nhưng Công ty HT vẫn vi phạm cam kết.

Ngày 19/6/2017, ALCI đã ra văn bản số 248/ALCI-KD về việc yêu cầu thu hồi tài sản cho thuê tài chính.

Ngày 18/9/2018, công ty HT cam kết thanh toán cho ALCI số tiền tối thiểu là 150.000.000 đồng / tháng và có kế hoạch trả nợ cho ALCI.

Ngày 04/4/2019, ALCI đã tiến hành thu hồi tài sản cho thuê là tàu Thuận Phát 68-ALCI từ công ty HT tại phao số 16 thuộc cảng Quy Nhơn, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Sau khi thu hồi tài sản, ALCI đã thực hiện đầy đủ các bước theo quy định pháp luật để xử lý tàu Thuận Phát 68-ALCI.

Sau khi xử lý xong tàu Thuận Phát 68-ALCI, ALCI đã mời Giám đốc của Công ty HT đến trụ sở ALCI để làm việc tại văn bản số 55/ALCI-KD ngày 23/8/2019, tuy nhiên đến nay Công ty HT vẫn không đến làm việc và không trả nợ cho ALCI.

Như vậy, ALCI đã thực hiện đầy đủ việc thông báo yêu cầu thu hồi tài sản cho thuê tài chính, đối chiếu công nợ đối với Công ty HT nhưng Công ty HT không thực hiện.

[2.4] Về yêu cầu của nguyên đơn :

- Số tiền bán tàu “Thuận Phát 68-ALCI” là 7.131.000.000 đồng (giá bán + tiền ký cược)

- Số tiền ký cược còn lại là 0 đồng.
- Các chi phí phát sinh trong quá trình thu hồi và xử lý là 197.439.640 đồng gồm:
 - + Chi phí tái thẩm định, giám định tình trạng kỹ thuật: 30.000.000 đồng;
 - + Chênh lệch thuế còn phải nộp: 0 đồng;
 - + Chi phí bảo vệ : 87.600.000 đồng;
 - + Chi phí bán đấu giá tài sản: 32.523.200 đồng
 - + Chi phí hàng hải tàu neo đậu: 47.316.440 đồng
- Chi phí tạm ứng bảo hiểm trước và sau khi thu hồi: 66.598.862 đồng
- Thu nợ gốc nội bảng: $7.131.000.000 - 197.439.640 - 66.598.862 = 6.866.961.498$ đồng.

Lãi trong hạn, quá hạn tính theo quy định trong hợp đồng và các phụ lục kèm theo hợp đồng mà các bên đã ký kết bao gồm:

Thời điểm tính lãi	Dư nợ gốc	Lãi suất	Tổng số tiền lãi	Số tiền lãi trong hạn	Số tiền lãi quá hạn
16/02/2017	10.780.000.00	3%/Quý, lãi suất quá hạn 4,5%/Quý	462.400.000		
23/8/2019 Thời điểm bán tài Thuận Phát 68	3.528.038.502	3%/Quý, lãi suất quá hạn 4,5%/Quý	2.797.954.200		
Đến ngày 30/3/2021	3.528.038.502	3%/Quý, lãi suất quá hạn 4,5%/Quý	3.829.914.461	1.929.365.000	1.900.549.461

Như vậy, số tiền mà Công ty HT còn phải trả cho ALCI là: Gốc: 3.528.038.502 đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 30 tháng 3 năm 2021: 1.900.549.461 đồng, lãi trong hạn tính đến ngày 30 tháng 3 năm 2021: 1.929.365.000 đồng.

Tổng: 7. 357.952.963 đồng

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do nguyên đơn xuất trình như: Hợp đồng số 05/2013/HĐ - ALCI, các phụ lục hợp đồng, các biên bản làm việc giữa ALCI và Công ty HT; Hồ sơ chi phí thẩm định giá và giám định tình trạng kỹ thuật; Hồ sơ chi phí bảo hiểm; Hồ sơ chi phí bảo vệ trông coi tài sản; Hồ sơ chi phí bến bãi; Hồ sơ chi phí bán đấu giá tài sản; bảng kê tính lãi ... HĐXX thấy có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận bị đơn phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải nộp án phí sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng Điều 688 BLDS 2015; Điều 302; 305; 480,482, 489; 491 Bộ luật dân sự 2005; khoản 2 Điều 91; Các Điều 112; 113 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cho thuê tài chính I – Ngân hàng N (Viết tắt là: ALCI).

- Buộc Công ty TNHH HT phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cho thuê tài chính I - Ngân hàng N (Viết tắt là: ALCI) toàn bộ số tiền theo hợp đồng cho thuê tài chính số 05/2013/ALCI ngày 04 tháng 12 năm 2013 nợ gốc là: 3.528.038.502 đồng; lãi quá hạn tính đến ngày 30 tháng 3 năm 2021 là 1.900.549.461 đồng, lãi trong hạn tính đến ngày 30 tháng 3 năm 2021 là 1.929.365.000 đồng. Tổng là **7.357.952.963** đồng (Bảy tỷ, ba trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi hai ngàn, chín trăm sáu mươi ba đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH HT còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho thuê tài chính số 05/2013/ALCI ngày 04 tháng 12 năm 2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Mức lãi suất mà Công ty TNHH HT phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Cho thuê tài chính I - Ngân hàng N theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty Cho thuê tài chính I - Ngân hàng N theo thỏa thuận về cách tính lãi mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho thuê tài chính số 05/2013/ALCI ngày 04 tháng 12 năm 2013.

2. Án phí: Công ty TNHH HT phải nộp 115.357.000 đồng.

Công ty cho thuê tài chính I - Ngân hàng N (Viết tắt là: ALCI) được trả lại 57.500.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002256 ngày 01/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Công ty Cho thuê tài chính I - Ngân hàng N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Công ty TNHH HT có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của BLTTDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành

án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- Lưu HS, VP.

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà